

THỐNG KÊ CHI TIẾT KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC THỰC HIỆN THÁNG 12/2021

TT	Tên nội dung công việc		Công việc chung của trường								Công việc riêng của đơn				Ghi chú
	Họ và tên	Mã E-office	Nhiệm vụ 1	Nhiệm vụ 2	Nhiệm vụ 3	Nhiệm vụ 4	Nhiệm vụ 5	Nhiệm vụ 6	Nhiệm vụ 7	Tổng	Nhiệm vụ 1	Nhiệm vụ 2	Nhiệm vụ 3	Tổng	
I. Viên chức															
1	Tạ Minh Cường	01014002	X	X	X	X	X	X	X	7	X	X		2	
2	Huỳnh Ngọc Mai	01014004		X	X					2	X	X		2	
3	Phạm Minh Nghĩa	01023003		X	X					2		X		1	
4	Võ Cường	01014008		X	X					2		X		1	
5	Quách Minh Thử	01014007		X	X					2	X	X		2	
6	Trần Nguyên Bảo Trân	01014038	X		X	X				3		X	X	2	
7	Ngô Hoàng Anh	01014005								0		X		1	
8	Trần Nam Anh	01014046		X				X		2	X	X		2	
9	Vũ Hạnh Chiêu	01014026								0				0	
10	Ngô Phong Cường	01014029								0				0	
11	Nguyễn Minh Đức Cường	01014033	X	X	X	X			X	5	X	X		2	
12	Lê Tiến Đạt	01014023								0		X		1	
13	Nguyễn Hồng Đức	01014013								0				0	
14	Nguyễn Minh Đức	01014017								0		X		1	
15	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	01014034								0		X		1	
16	Trần Trung Hiếu	01014020								0		X		1	
17	Mạnh Lê Hoàn	01014018								0		X		1	
18	Lê Thế Huân	01014019								0		X		1	
19	Tăng Cẩm Huê	01014010								0		X		1	
20	Nguyễn Thùy Linh	01014030								0				0	
21	Đặng Đức Minh	01014024			X					1		X		1	
22	Trần Giang Nam	01014048	X		X					2		X	X	2	
23	Nguyễn Thị Tô Nga	01014022								0		X		1	
24	Nguyễn Trần Thanh Nhân	01014025								0		X		1	
25	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	01014032		X						1		X		1	
26	Nguyễn Anh Tăng	01014006								0				0	
27	Trần Công Tiến	01014009								0		X		1	
28	Cao Văn Tuấn	01014045		X	X					2	X	X		2	
29	Trần Hiếu Trinh	01014021								0		X		1	

30	Nguyễn Văn Yên	01014016								0		X		1	
31	Phan Thanh Hoàng	01014042								0	X	X		2	
			4	9	10	3	1			31	7	26	2		

TPHCM, ngày 22 Tháng 12 năm 2021
TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Tạ Minh Cường